

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 137/2022/HSST
Ngày 24/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đàm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiến

2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022, theo quyết định đưa ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Quang Văn M, sinh năm 1998 tại Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Quang Văn H; Họ tên mẹ: Lô Thị V; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án- Bản án số 31/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội Vi phạm về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ- chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/11/2018 (Đã xóa án tích).

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 27/5/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện G. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo Quang Văn M: Bà Hồ Thuý S, Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Đ.

Trụ sở: đường F, thị trấn T, huyện G, Hà Nội.

+ Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Anh Q- chức danh: Tổng giám đốc.

+ Ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Trần Huy T, sinh năm 1983.

Là chỉ huy trưởng của Công ty.

Trú tại: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 01/12/2021 tổ công tác Công an xã K phối hợp cùng bảo vệ khu đô thị V tuần tra kiểm soát tại khu vực vườn ươm của khu đô thị, giáp đường 179 thuộc thôn T, xã K, huyện G, Hà Nội phát hiện Quang Văn M - sinh năm 1998, trú tại Thôn T, xã N, huyện T, Nghệ An đang có hành vi trộm cắp 08 bao tải chứa bên trong mỗi bao chứa 50 chiếc khóa giáo xoay bằng kim loại, tổng cộng là 400 chiếc.

Vật chứng thu giữ của Quang Văn M gồm: 01 chiếc xe máy Angel – SYM, màu xanh, số máy: 025905, số khung: 025905, xe cũ đã qua sử dụng; 08 bao tải chứa bên trong mỗi bao chứa 50 khóa giáo xoay bằng kim loại, đã qua sử dụng, tổng số là 400 chiếc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 216/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gia Lâm kết luận: 08 bao tải chứa màu trắng bên trong mỗi bao có 50 chiếc khóa giáo xoay bằng kim loại. Tổng số 400 chiếc, đã qua sử dụng có giá trị 4.000.000 đồng (10.000 đồng/ chiếc).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Quang Văn M khai nhận: M hiện đang làm thuê tại khu vực khu đô thị V, huyện G, Hà Nội. Khoảng 15 giờ ngày 30/11/2021, M đi bộ đến bãi vật tư của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Đ do anh Lê Anh Q – sinh 1983 là tổng giám đốc đang thi công tại công trường V thuộc địa bàn xã K, huyện G, Hà Nội. M phát hiện thấy có nhiều vật tư bằng kim loại để ở ngoài bãi, không có người trông giữ nên M nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài. Để thực hiện được mục đích của mình, khoảng 20 giờ cùng ngày, M đi bộ từ phòng trọ ở Đường A, thị trấn T, huyện G đến khu vực bãi vật tư của công ty Đ chui qua tấm rào tôn bị hở vào bên trong bãi. M phát hiện có

nhiều khóa giáo xoay bằng kim loại để trong các bao tải dứa màu trắng. M bê 08 bao tải dứa màu trắng bên trong mỗi bao có 50 chiếc khóa giáo xoay bằng kim loại với tổng số 400 chiếc ra khu vực hàng rào tấm tôn cạnh đường 179 xã K để cất giấu. Sau đó M đi bộ về phòng trọ ngủ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/12/2021, khi M điều khiển xe máy BKS 29T2-5570 ra chỗ cất giấu tài sản vừa trộm cắp được trên để mang đi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an xã K kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Angel màu xanh, biển kiểm soát 29T2-5570, số khung 025905, số máy 025905 thu giữ của bị cáo Quang Văn M. Quá trình xác minh chủ sở hữu chiếc xe máy trên là của chị Phạm Thị L, sinh năm 1963, HKTT: Làng G, xã B, huyện Y, Yên Bái. Ngày 01/12/2021, chị L không biết việc M mượn xe máy của chị để đi trộm cắp tài sản. Ngày 31/12/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị L là đúng quy định pháp luật.

Ngày 31/12/2021 CQĐT đã trao trả 08 bao tải dứa bên trong mỗi bao chứa 50 khóa giáo xoay bằng kim loại, đã qua sử dụng, tổng số là 400 chiếc cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Đ do anh Lê Anh Q – sinh 1983 là tổng giám đốc trú tại Tầng 2 CT1, phố T, quận H, Hà Nội (ủy quyền cho anh Trần Huy T – sinh 1983 trú tại Xóm 1, xã N, huyện N, Nghệ An). Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Đ đã nhận lại số tài sản trên và không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Quang Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKSGL ngày 31 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Quang Văn M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Quang Văn M khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi *Trộm cắp tài sản* như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Quang Văn M phạm tội *Trộm cắp tài sản*, xử phạt Quang Văn M từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không xem xét.

** Người bào chữa cho bị cáo Quang Văn M vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã gửi đơn đề nghị xét xử vắng mặt và luận cứ bào chữa cho bị cáo với nội dung như sau:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ việc bị cáo là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thực pháp luật còn hạn chế. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Đồng thời, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, khi nói lời sau cùng bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Quang Văn M không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 30, ngày 01/12/2021 tại Thôn T, xã K, huyện G, Hà Nội, bị cáo Quang Văn M lợi dụng sơ hở của người bị hại đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 08 bao tải dưa màu trắng bên trong mỗi bao

chứa 50 chiếc khóa giáo xoay bằng kim loại, tổng cộng là 400 chiếc với tổng trị giá tài sản là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Đ. Vì vậy, hành vi của bị cáo Quang Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;....

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Đồng thời, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Bị cáo Quang Văn M 01 tiền án đã được xóa án tích. Điều này chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhưng cố tình phạm tội, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

[5] Về án phí: Do bị cáo là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Quang Văn M **08**(Tám) tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2022.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an huyện G;
- Nhà tạm giữ CA H Gia Lâm;
- Thi hành án dân sự H. Gia Lâm;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cồ Khắc Đàm